TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU** **TP ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 113/2018/QĐST - HNGĐ	*Hải Châu, ngày 27 tháng 04 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 86/2018/TLST - HNGĐ ngày 30/03/2018 giữa người yêu cầu:

Bà **Vũ Thị Vân N** – Sinh năm 1956;

Ông **Đào Xuân T** - Sinh năm 1949;

Cùng trú tại: Số K574/30 đường T, tổ 19 phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- Căn cứ vào các Điều 212, 213, 396 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016;

- Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân gia đình Việt Nam năm 2014.

- Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/4/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự tại biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/04/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của Luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà **Vũ Thị Vân N**

Và ông **Đào Xuân T**

2/Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*** Về quan hệ hôn nhân:** Bà Vũ Thị Vân N và ông Đào Xuân T thống nhất thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* **Về quan hệ con chung**: Bà Vũ Thị Vân N và ông Đào Xuân T không có con chung.

* **Về quan hệ tài sản chung**: Bà Vũ Thị Vân N và ông Đào Xuân T không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về quan hệ nợ chung**: Bà Vũ Thị Vân N và ông Đào Xuân T không nợ ai và không ai nợ ông bà nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* **Về lệ phí dân sự sơ thẩm**: Bà Vũ Thị Vân N và ông Đào Xuân T không phải chịu.

Hoàn trả lại cho ông Đào Xuân T và Vũ Thị Vân N số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0001404 ngày 30/3/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Hải Châu.

3/ Quyết định có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự
- VKSND q.Hải Châu
-UBND phường H Quận H, TP Đà Nẵng
- Lưu hồ sơ

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Thu Ba